TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HSST
Ngày: 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Đại.

2. Bà Hà Thị Mão.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Hậu - Cán bộ Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thị T, sinh năm 1952; ĐKHKTT: Số M đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Lô T, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hoá: 4/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Đình L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1927; có chồng là Phạm Văn L (đã chết), có 01 con sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: có 01 tiền án đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2017, tạm giam ngày 30/6/2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/6/2017, tại nhà Trần Thị T ở mặt bằng lô T, phường C, quận N, Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang bị cáo T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong ngườibị cáo T 08 gói nilon kích thước 1x1,5 cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 100.000 đồng.bị cáo T khai nhận số ma túy này dùng để bán và vừa bán cho Phạm Tuấn Anh, sinh năm 1989, trú tại số 22/30/113 Phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, Hải Phòng 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng. Ngay sau đó cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang Phạm Tuấn Anh tại đầu ngõ 258 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, thu giữ trên tay phải của Tuấn Anh 01 gói nilon kích thước 1x1,5

cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị T tại mặt bằng lô 1, Thái Phiên, phường Cầu Tre, thu giữ 01 cân điện tử, 20 vỏ gói nilon kích thước 1x1,5 cm, 01 ống kim loại dài 15 cm đường kính 0,8 cm có 01 đầu vát nhọn còn 01 đầu bịt kín.

Kết luận giám định số 853/KLGĐ ngày 30/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn Anh cân nặng 0,1554 gam có trọng lượng Methamphetamine là 0,1116 gam. Tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Thị T cân nặng 0,8152 gam có trọng lượng Methamphetamine là 0,5828 gam.

Quá trình điều tra, Trần Thị T khai nhận: Tháng 5/2017,bị cáo T nảy sinh ý định mua ma tuý về để bán kiếm lời, ngày 10/6/2017bị cáo T đến khu vực đường tàu Cầu Đất, quận Ngô Quyền mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá có kích thước 4 x 5 cm với số tiền 600.000 đồng, người này còn chobị cáo T 01 cân điện tử cùng một số vỏ gói nilon kích thước 1x1,5 cm. Về nhà bị cáo T chia gói ma túy vừa mua thành 10 gói có kích thước 1x1,5 cm, dự định bán với giá 100.000 đồng/gói, bán hết số ma túy này sẽ kiếm lời được 400.000 đồng. Chiều ngày 14/6/2017,bị cáo T bán cho Phạm Tuấn A 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến 17 giờ ngày 28/6/2017,bị cáo T lại bán cho Tuấn Anh 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, ngay sau khi Tuấn A ra khỏi nhà thìbị cáo T bị bắt quả tang cùng 08 gói ma túy và một số vật chứng khác.

Trong vụ án này Phạm Tuấn Anh mua ma túy để sử dụng, nhân thân chưa có tiền án về tội phạm ma túy, lượng ma túy đã mua không đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan công an đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn Anh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 108/CT- VKS ngày 09/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt: Trần Thị T với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 100.000đ là tiền thu lợi bất chính. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 chiếc cân điện tử, 20 vỏ gói nilon kích thước 1x1,5cm và 01 ống kim loại dài 15 cm đường kính 0,8cm; tịch thu sung công

quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 14/6/2017 và ngày 28/6/2017, Trần Thị T đã 02 lần bán ma túy trái phép cho Phạm Tuấn Anh tại mặt bằng lô 1, Thái Phiên, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Ngoài ra 08 gói ma túy có trọng lượng Methamphetamine là 0,5828 gam thu giữ củabị cáo T, mục đích của bị cáo T có ai mua sẽ bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Xét nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa: Án số 158/HSST ngày 14/12/1994 Toà án nhân dân quận Ngô Quyền xử 03 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Bị cáo đã bị cơ quan pháp luật xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để răn đe, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện.

Song cũng xét, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 cân điện tử, 20 vỏ gói nilon kích thước 1x1,5cm và 01 ống kim loại dài 15 cm đường kính 0,8cm . Xét đây là tang vật vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng). Đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Trần Thị Tbán cho Phạm Tuấn Anh 01 gói ma túy vào ngày 14/6/2017 với giá 100.000đ. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu của bị cáo Trần Thị Tsố tiền 100.000đ(Một trăm ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị T** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý"

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị T** 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ 29 tháng 6 năm 2017.

Tạm giam bị cáo Trần Thị T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp lại số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bị cáo Trần Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, 20 vỏ gói nilon kích thước 1x1,5cm và 01 ống kim loại dài 15 cm đường kính 0,8cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáobị cáo T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2017 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Thị Tphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Trần Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận **:**
- Viện kiểm sát ND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Ngô Quyền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài